

Số: 15/BC-BKTNS

Ia Hnú, ngày 13 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hnú

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND xã chuẩn bị Kỳ họp thứ Ba (chuyên đề), HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết do UBND xã trình tại kỳ họp. Trên cơ sở xem xét dự thảo Nghị quyết **“điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hnú”** (theo Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 06/10/2025 của UBND xã) và các tài liệu có liên quan, qua ý kiến thảo luận của các thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của UBND xã và các cơ quan chuyên môn có liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Điều 30⁽¹⁾, Luật Ngân sách nhà nước 2015; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Khoản 7, Điều 4, Nghị quyết 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; điểm đ, khoản 1 Điều 5 Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.

Căn các quy định nêu trên, việc HĐND xã điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 là đúng thẩm quyền.

2. Về Hồ sơ

- Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 06/10/2025 của UBND xã về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hnú.

- Dự thảo nghị quyết về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hnú và các biểu kèm theo.

- Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 26/09/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu

¹ Điều 30. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp... 4. Quyết định các chủ trương, biện pháp để triển khai thực hiện ngân sách địa phương. 5. Quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết.

quốc gia và phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Quyết định số 62/QĐ-UBND, ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ia Hrú về việc thành lập Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Ia Hrú giai đoạn 2021-2025.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Tổng kinh phí thực hiện điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ia Hrú là 8.556.805.000 đồng, tăng 2.249.172.000 đồng so với tổng kinh phí 6.307.633.000 đồng đã được Hội đồng nhân dân xã phê duyệt tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 20/8/2025, nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

3.1. Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển Kinh tế - Xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025:

Tổng kinh phí trước điều chỉnh là: 3.512.958.000 đồng, trong đó: ngân sách trung ương 3.261.458.000 đồng, ngân sách tỉnh 0 đồng; ngân sách xã 251.500.000 đồng (theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 20/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã)

Tổng kinh phí sau điều chỉnh: 5.072.030.000 đồng, trong đó: ngân sách Trung ương 4.850.510.000 đồng, ngân sách tỉnh 66.170.000 đồng; ngân sách xã 155.350.000 đồng, với các nội dung điều chỉnh:

3.1.1. Điều chỉnh giảm:

- Tiểu dự án 3- nội dung 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư - Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị: **giảm 30.000.000 đồng**, từ nguồn ngân sách Trung ương.

- Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số - Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: **giảm 343.000.000 đồng**, từ nguồn ngân sách Trung ương 233.000.000 đồng, ngân sách xã 110.000.000 đồng.

- Tiểu dự án 2 Nội dung số 01: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc - Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: **giảm 98.000.000 đồng**, từ nguồn ngân sách Trung ương.

- Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi - Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: **giảm 230.158.000 đồng**, từ nguồn Ngân sách Trung ương.

- Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp - Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: **giảm 78.000.000 đồng**, từ nguồn ngân sách Trung ương.

- Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: **giảm 197.000.000 đồng**, từ nguồn ngân sách Trung ương 180.000.000 đồng, ngân sách xã 17.000.000 đồng.

- Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi - Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù: **giảm 166.000.000 đồng**, từ nguồn ngân sách trung ương 159.000.000 đồng, ngân sách xã 7.000.000 đồng.

- Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 - Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình: **giảm 349.000.000 đồng**, trong đó ngân sách trung ương 339.000.000 đồng, ngân sách xã 10.000.000 đồng.

- Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình - Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình: **giảm 13.300.000 đồng**, trong đó ngân sách Trung ương 13.000.000 đồng, ngân sách xã 300.000 đồng.

3.1.2. Điều chỉnh tăng:

- Tiểu dự án 1- Nội dung 1: Đầu tư chính sách hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi - Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN: **tăng 3.063.530.000 đồng**, trong đó: ngân sách Trung ương 2.949.210.000 đồng, ngân sách tỉnh 66.170.000 đồng, ngân sách xã 48.150.000 đồng. Tổng kinh phí thực hiện sau điều chỉnh: 3.955.530.000 đồng, trong đó: ngân sách Trung ương 3.786.210.000 đồng, ngân sách tỉnh 66.170.000, ngân sách xã 103.150.000 đồng.

3.2. Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025:

Tổng kinh phí trước điều chỉnh là: 2.599.000.000 đồng, trong đó: ngân sách trung ương 2.365.000.000 đồng, ngân sách tỉnh 0 đồng; ngân sách xã 234.000.000 đồng (theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 20/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã)

Tổng kinh phí sau điều chỉnh: 3.289.100.000 đồng, trong đó: ngân sách Trung ương 3.055.100.000 đồng, ngân sách xã 234.000.000 đồng, với các nội dung điều chỉnh:

3.2.1. Điều chỉnh giảm:

- TDA1: Phát triển giáo dục vùng nghèo, vùng khó khăn TDA1: Phát triển giáo dục vùng nghèo, vùng khó khăn - Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: **giảm 800.000.000 đồng**, từ nguồn ngân sách Trung ương 728.000.000 đồng, ngân sách xã 72.000.000 đồng.

- TDA3: Hỗ trợ việc làm bền vững - Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: **giảm 202.000.000 đồng**, trong đó ngân sách Trung ương là 183.900.000 đồng, ngân sách xã 18.100.000 đồng.

3.2.2. Điều chỉnh tăng:

- Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: **tăng 600.000.000 đồng**, từ nguồn ngân sách Trung ương. Tổng kinh phí thực hiện sau điều chỉnh là 1.606.000.000 đồng, từ nguồn ngân sách Trung ương 1.515.000.000 đồng, ngân sách xã 91.000.000 đồng.

- Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp - Dự án 3: Hỗ trợ phát triển SX, cải thiện dinh dưỡng: **tăng 1.092.100.000 đồng**, từ nguồn ngân sách trung ương 1.002.000.000 đồng, ngân sách xã 90.100.000 đồng. Tổng kinh phí thực hiện sau điều chỉnh 1.251.000.000 đồng, từ nguồn Ngân sách Trung ương 1.137.900.000, ngân sách xã 113.100.000 đồng.

(có Phụ lục 02 đính kèm)

3.3. Chương trình Mục tiêu quốc gia Nông thôn mới năm 2025:

Tổng kinh phí không điều chỉnh, thực hiện theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 20/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã.

3.4. Chủ đầu tư thực hiện các Chương trình MTQG năm 2025:

Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Ia Hrú giai đoạn 2021-2025 được thành lập theo Quyết định số 62/QĐ-UBND, ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ia Hrú.

Ngoài ra, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã đề nghị UBND xã:

- Trong các biểu phụ lục cần bổ sung, tách biệt phần điều chỉnh tăng, điều chỉnh giảm, để các số liệu được rõ ràng hơn.

- Xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện, giải ngân cụ thể đối với từng dự án, để làm cơ sở chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị được phân bổ vốn chịu trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đảm bảo hiệu quả, đúng quy trình, quy định của pháp luật và đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao theo quy định.

4. Về thể thức, bố cục dự thảo Nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã thống nhất.

Kính trình HĐND xã, Kỳ họp thứ Ba (chuyên đề) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026;
- Lưu: VT, KTNS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Lê Văn Thạch